

Số: 77/2019/QĐST-HNGĐ

Thạch Hà, ngày 21 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2019/TLST-HNGĐ, ngày 07/8/2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm: 1977

HKTT: Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

Chỗ ở hiện nay: Khối phố 4, Thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu S**, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm: 1977

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu S**, sinh năm: 1970

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Hữu S thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai đương sự thỏa thuận thống nhất giao con chung Nguyễn Thị H, sinh ngày: 01/01/1996 bị tàn tật, không có khả năng lao động cho chị Bùi Thị T chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con có khả năng lao động, giao con chung Nguyễn Hữu C, sinh ngày: 08/5/1998 bị tàn tật, không có khả năng lao động cho anh Nguyễn Hữu S chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con có khả năng lao động.

Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Hữu S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm hay cản trở.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Hữu S thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí ly hôn nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- UBND xã B (để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án(để công bố CTTĐT);
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hoàn